

**CHỈ THỊ**

**Về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020 - 2021  
đối với ngành giáo dục, đào tạo, dạy nghề tỉnh Phú Thọ**

Năm học 2019- 2020, trong điều kiện dịch, bệnh Covid- 19 diễn biến phức tạp; dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự quan tâm phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội, sự đồng tình ủng hộ của nhân dân và sự nỗ lực, quyết tâm cao của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, ngành Giáo dục đã triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ năm học, sự nghiệp giáo dục có những chuyển biến rõ nét, đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuy nhiên, trước yêu cầu, nhiệm vụ đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, đặc biệt năm học 2020- 2021 là năm học có ý nghĩa hết sức quan trọng trong triển khai Luật Giáo dục năm 2019; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 11-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; tiếp tục tập trung nguồn lực thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình; lập thành tích chào mừng thành công Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Thực hiện Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 của Bộ trưởng, Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020 - 2021 của ngành Giáo dục. Xét đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 55/TTr-SGD&ĐT ngày 9/8/2020, Chủ tịch UBND Phú Thọ yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị, các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh chỉ đạo, thực hiện tốt các nhóm nhiệm vụ và giải pháp cơ bản sau:

**I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

**1. Rà soát, quy hoạch, phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục và đào tạo:**

Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông theo Nghị quyết số 19-NQ/TW của BCH Trung ương Đảng khóa XII và theo yêu cầu tại Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo gắn với việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, khắc phục tình trạng nhiều điểm trường lẻ, trường học có quy mô nhỏ, chất lượng giáo dục chưa cao để tập trung đầu tư nguồn lực đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục; bảo đảm nguyên tắc tạo thuận lợi hơn cho việc học tập của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục mầm non, phổ thông.

## **2. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp**

Tiếp tục tổ chức thực hiện rà soát, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP, Nghị định 113/2014/NĐ-CP của Chính phủ. Tăng cường công tác quản lý giáo viên, tuyển dụng giáo viên đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định. Triển khai hiệu quả Đề án phát triển, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên giai đoạn 2020-2030; công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuẩn đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo luật Giáo dục năm 2019.

## **3. Phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; đổi mới quản lý và nâng cao hiệu quả của giáo dục thường xuyên, giáo dục dân tộc; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, bảo đảm an toàn trường học; công tác giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên.**

3.1. Tiếp tục phát triển chương trình giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện địa phương, khả năng và nhu cầu của trẻ; hướng tới việc phát triển các phẩm chất, năng lực và liên thông với giáo dục tiểu học; hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục mầm non đối với nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và đẩy mạnh công tác phối hợp giữa gia đình với nhà trường trong việc bảo vệ, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em. Quan tâm hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non, đặc biệt đối với khu vực miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có khu công nghiệp; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục mầm non. Quản lý chặt chẽ việc cấp phép, tiêu chuẩn, điều kiện hoạt động đối với giáo dục mầm non. Nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp 1;

3.2. Đẩy mạnh việc triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới: Triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 1 từ năm học 2020 - 2021; tiếp tục rà soát, bổ sung bảo đảm đủ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; lựa chọn và bố trí đủ giáo viên có kinh nghiệm triển khai chương trình, sách giáo khoa mới để dạy lớp 1 trong năm học 2020 - 2021. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa các môn học và hoạt động giáo dục lớp 2, lớp 6 đảm bảo đúng quy trình, quy định, có chất lượng, phù hợp với đặc thù của tỉnh; tiếp tục biên soạn và hoàn thành tài liệu giáo dục địa phương theo lộ trình. Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra công tác chuẩn bị triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 2, lớp 6.

3.3. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; tích hợp, lồng ghép, tinh giản nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; đẩy mạnh giáo dục STEM trong giáo dục phổ thông; đổi mới kiểm tra, đánh giá gắn với lộ trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới. Tiếp tục củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở, phổ cập giáo dục tiểu học; thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục năm 2019.

3.4. Triển khai thực hiện Quyết định số 489/QĐ-TTg ngày 08/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ triển khai Kết luận số 49-KL/TW ngày 10/5/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của đảng với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị các cơ sở giáo dục thường xuyên; nâng cao chất lượng hoạt động của trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng; nâng cao hiệu quả công tác xóa mù chữ.

3.5. Thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 1223/KH-BGDĐT ngày 28/12/2019 triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025; tăng cường xã hội hóa các nguồn lực; nâng cao chất lượng tư vấn nghề, thực hiện kết hợp dạy văn hóa phổ thông với dạy nghề.

3.6. Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường, gia đình trong quản lý, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường an ninh, an toàn trường học và các giải pháp phòng, chống bạo lực học đường.

3.7. Nâng cao nhận thức, hướng dẫn kỹ năng an toàn trong hoạt động giáo dục thể chất, chủ động phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh, sinh viên. Tổ chức an toàn, tiết kiệm, chất lượng Hội khỏe Phù Đổng khu vực và Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần thứ X năm 2021. Chủ động nắm tình hình và tăng cường các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với dịch, bệnh, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 hiện nay.

#### **4. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh ở các cấp học và trình độ đào tạo**

4.1. Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ và năng lực sư phạm cho đội ngũ giáo viên ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy và học ngoại ngữ theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học; bảo đảm cơ cấu, số lượng và chất lượng đội ngũ giáo viên, giảng viên ngoại ngữ, nhất là giáo viên phổ thông, đáp ứng yêu cầu và tiến độ triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới; bảo đảm 100% học sinh lớp 3 được học ngoại ngữ vào năm học 2022-2023.

4.2. Khuyến khích triển khai cho trẻ mẫu giáo làm quen với ngoại ngữ (tiếng Anh) và triển khai dạy tiếng Anh tự chọn cho học sinh lớp 1, lớp 2 ở nơi có đủ điều kiện thực hiện; tiếp tục khuyến khích mở rộng đối tượng học sinh học chương trình môn Tiếng Anh hệ 10 năm từ năm học 2020-2021 để sẵn sàng thực hiện chương trình môn Tiếng Anh mới theo lộ trình; khuyến khích triển khai các chương trình đào tạo sử dụng ngoại ngữ là ngôn ngữ giảng dạy tại các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng. Phát động phong trào học tiếng Anh, xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ tại các trường phổ thông và cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng; đồng thời tổ chức dạy thêm (có thể ngoại khóa) tiếng Trung, tiếng Nhật, tiếng Hàn Quốc đáp ứng nhu cầu lao động cho các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn tỉnh.

#### **5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục, thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo**

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục và đào tạo. Sơ kết đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025”. Chú trọng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành; trong dạy học, kiểm tra,

đánh giá và trong quản lý, quản trị nhà trường; đẩy mạnh dạy học trực tuyến; phát triển kho học liệu số, ngân hàng đề kiểm tra và tổ chức các cuộc thi.

## **6. Đẩy mạnh phân cấp và thực hiện tự chủ đối với các cơ sở giáo dục**

Tăng cường phân cấp, giao quyền chủ động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục phổ thông xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, gắn với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường của đội ngũ cán bộ quản lý theo quy định.

## **7. Tăng cường cơ sở vật chất, bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo**

7.1. Triển khai hiệu quả Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025. Rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021-2025; hoàn thành các mục tiêu của chương trình mục tiêu giáo dục vùng núi, vùng dân tộc thiểu số và vùng khó khăn, chương trình kiên cố hóa trường lớp học, chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 đảm bảo đáp ứng yêu cầu.

7.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, nhất là lớp 1 từ năm học 2020 - 2021; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 2, lớp 6 theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

## **8. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao**

8.1. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động; đẩy mạnh tuyển sinh, đào tạo nhân lực có tay nghề cao theo tinh thần Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 06/6/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Đa dạng hóa phương thức đào tạo dựa trên mô hình giáo dục mở, gắn với thị trường và đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở đào tạo, dạy nghề dạy tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Nhật, tiếng Hàn Quốc cho tất cả các đối tượng có nhu cầu.

8.2. Các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng (bao gồm cả đào tạo nghề) chủ động đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy theo hướng tiếp cận năng lực, tăng cường kỹ năng ứng dụng và thực hành, chú trọng đạo đức nghề nghiệp. Tăng cường gắn kết doanh nghiệp với cơ sở giáo dục đại học cùng tham gia

xây dựng chương trình đào tạo, tổ chức đào tạo, thực tập và tạo cơ hội việc làm cho sinh viên sau khi tốt nghiệp. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025 được phê duyệt tại Quyết định số 1665/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

8.3. Các cơ sở giáo dục chú trọng việc xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nhân tài, bồi dưỡng tài năng trẻ từ học sinh, sinh viên giỏi, xuất sắc.

## **II. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP CƠ BẢN**

### **1. Tiếp tục hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh cải cách hành chính về giáo dục và đào tạo**

1.1. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính; thực hiện Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong các cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/01/2019 của Chính phủ.

1.2. Tích cực, chủ động tham mưu với Tỉnh ủy - HĐND - UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, quản lý nhà nước về lĩnh vực giáo dục và đào tạo; các cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo; tăng cường công tác kiểm tra, rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

1.3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong các cơ sở giáo dục; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính việc thực hiện chính sách.

### **2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý của cán bộ quản lý giáo dục, đổi mới công tác quản lý; đẩy mạnh công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát; ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong hoạt động giáo dục và đào tạo**

2.1. Triển khai các chương trình bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý giáo dục các cấp; thực hiện chuẩn hoá đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

2.2. Rà soát, đề xuất nhu cầu tuyển dụng bảo đảm đủ số lượng người làm việc theo biên chế được giao. Đối với cấp mầm non, tiểu học tại các địa bàn thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn phải đảm bảo đủ biên chế dạy 2 buổi/ngày theo quy định. Thực hiện tuyển dụng, sử dụng biên chế công chức, viên chức, số lượng người làm việc theo đề án vị trí việc làm; đánh giá, phân loại công chức, viên chức bảo đảm thực chất, khách quan, công bằng. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, lối sống văn minh đối với cán bộ quản lý giáo dục.

### 2.3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm

Triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1048/CT-BGDĐT ngày 28/4/2020 của Bộ trưởng, Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường thanh tra giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông và tự chủ giáo dục đại học, nhất là việc thực hiện quy định về thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình; công tác tuyển sinh; công tác đào tạo và cấp văn bằng, chứng chỉ;

Thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm hoặc những vấn đề nóng mà dư luận xã hội quan tâm. Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm; tăng chế tài xử phạt đối với một số hành vi vi phạm có tổ chức, ảnh hưởng nghiêm trọng đối với hoạt động quản lý nhà nước về giáo dục.

### 3. Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

3.1. Cân đối, bố trí hợp lý cho chi đầu tư phát triển, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; ưu tiên lồng ghép các nguồn vốn ngân sách Trung ương kết hợp ngân sách địa phương để đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị đáp ứng điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục. Bố trí đảm bảo kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, đề án, dự án đã được phê duyệt, đặc biệt là kinh phí triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới.

3.2. Triển khai tích cực và có hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025 và Nghị định số 105/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non; tập trung đẩy mạnh huy động các nguồn lực ngoài ngân sách để đầu tư cho giáo dục và đào tạo; ưu tiên bố trí ngân sách nhà nước để phát triển giáo dục ở địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn.

### 4. Tăng cường công tác khảo thí, đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục

4.1. Thực hiện có chất lượng phương án tổ chức thi, xét công nhận tốt nghiệp THPT giai đoạn 2021- 2025; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác phát hiện, tổ chức thi chọn đội tuyển học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp quốc gia.

4.2. Xây dựng ngân hàng câu hỏi theo hướng chuẩn hóa phục vụ đánh giá chất lượng giáo dục định kỳ và kiểm tra cuối kỳ trong giáo dục phổ thông; nghiên cứu xem xét thực hiện ra đề kiểm tra, đánh giá định kỳ trong giáo dục phổ thông theo ma trận câu hỏi thống nhất, bảo đảm phản ánh đúng chất lượng giáo dục các nhà trường trong một huyện và toàn tỉnh.

4.3. Đẩy mạnh công tác bảo đảm và kiểm định chất lượng giáo dục ở tất cả các cấp học, nhất là đối với kiểm định chất lượng giáo dục các chương trình đào tạo ở cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng.

4.4. Kiểm tra việc tổ chức thi đánh giá năng lực ngoại ngữ, tin học, công tác quản lý, cấp phát văn bằng, chứng chỉ; việc thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo; thực hiện việc giám sát, đánh giá các tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định.

### **5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo**

5.1. Đẩy mạnh công tác truyền thông đối với các hoạt động lớn của ngành và việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

5.2. Chủ động tham mưu, đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động, tạo sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo, đặc biệt là việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đối với lớp 1 và chuẩn bị các điều kiện để triển khai đối với lớp 2, lớp 6.

5.3. Đẩy mạnh truyền thông, truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định, các hoạt động lớn của ngành đến từng cán bộ, giáo viên và người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; truyền thông gương người tốt, việc tốt trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục và đào tạo.

5.4. Chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao hiệu quả việc phân tích và xử lý thông tin đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ động, tích cực tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản quản lý nhà nước về lĩnh vực giáo dục và đào tạo; các đề án, dự án, kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo; phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương trong việc quán triệt và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của năm học nêu trên; có kế hoạch cụ thể, tập trung chỉ đạo công tác chuyên môn, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và hiệu quả giáo dục- đào tạo, trong đó lưu ý các giải pháp đảm bảo chất lượng giáo dục trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 có thể diễn biến phức tạp. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục.



2. Sở Lao động Thương binh và Xã hội: Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện có hiệu quả Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”; Chỉ đạo đẩy mạnh tuyển sinh, đào tạo nhân lực có tay nghề cao theo tinh thần Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 06/6/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở đào tạo, dạy nghề dạy tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Nhật, tiếng Hàn Quốc cho tất cả các đối tượng có nhu cầu. Nghiên cứu, tổ chức dạy thêm (có thể ngoại khóa) tiếng Trung, tiếng Nhật, tiếng Hàn Quốc đáp ứng nhu cầu lao động cho các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn tỉnh.

2. Các sở, ban, ngành, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh căn cứ chức năng nhiệm vụ, phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021.

3. UBND huyện, thành, thị: ban hành Chỉ thị, chỉ đạo phòng giáo dục và đào tạo, các cơ quan, ban, ngành, các xã, phường, thị trấn và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021. Thực hiện đúng chức năng quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Phú Thọ, Đài Phát thanh- Truyền hình tỉnh tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, của tỉnh Phú Thọ về giáo dục và đào tạo, đặc biệt là nhiệm vụ thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới, định hướng dư luận xã hội, giới thiệu các mô hình giáo dục tốt, kịp thời biểu dương gương người tốt, việc tốt trong giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội trong thực hiện nhiệm vụ phát triển sự nghiệp giáo dục.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức đoàn thể, xã hội tỉnh tăng cường sự phối hợp với ngành Giáo dục, đặc biệt trong việc tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách về công tác giáo dục - đào tạo; công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động giáo dục; huy động các nguồn lực cho phát triển sự nghiệp giáo dục.

Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị phối hợp tổ chức triển khai thực hiện tốt Chỉ thị này. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp tình hình, thường xuyên báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Chỉ thị.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Quang**